TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 563/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 459/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2025 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Lương Văn X, sinh năm 1973, CCCD số: X; nơi cư trú: phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; CCCD số: Y, nơi cư trú: phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Ông Lương Văn X và bà Nguyễn Thị T cùng có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông X và bà T có địa chỉ cư trú ở phường B, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số A quyển số B do UBND xã Q, huyện Q1, tỉnh Q2 cấp ngày 29/10/2001, trình bày của đương sự thì ông Lương Văn X và bà Nguyễn Thị T là vợ chồng hợp pháp. Trong quá trình chung sống, đến năm 2015 thì hai bên phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau về tính tình, quan điểm sống, kinh tế gia đình mỗi người tự lo, không có tiếng nói chung, cả hai hiện sống chung nhà nhưng không còn quan tâm nhau. Mặc dù hai bên đã cố gắng hòa giải nhưng các mâu thuẫn không khắc phục được. Nay nhận thấy vợ chồng không thể hàn gắn và không còn tình cảm với nhau nên ông Lương Văn X và bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống riêng. Xét thấy sự thỏa thuận của ông Lương Văn X và bà Nguyễn Thị T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được công nhận.

[3] Về con chung: Ông Lương Văn X và bà Nguyễn Thị T có 02 con chung tên Lương Văn T1, sinh ngày 26/9/2001 và Lương Thị Nguyệt N, sinh ngày 17/4/2003. Hai con chung đã thành niên, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Ông Lương Văn X và bà Nguyễn Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

[5] Về nợ chung: Ông Lương Văn X và bà Nguyễn Thị T khai không có.

[6] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Lương Văn X và bà Nguyễn Thị T mỗi người chịu ½, được cấn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí do ông X và bà T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0024033 ngày 08/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Văn X và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Ông Lương Văn X và bà Nguyễn Thị T có 02 con chung tên Lương Văn T1, sinh ngày 26/9/2001 và Lương Thị Nguyệt N, sinh ngày 17/4/2003. Hai con chung đều đã thành niên, không yêu cầu giải quyết.

1.3 Về tài sản chung: Ông Lương Văn X và bà Nguyễn Thị T tự thỏa thuận.

1.4 Về nợ chung: Không có.

2. Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Là 300.000 đồng do ông Lương Văn X và bà Nguyễn Thị T mỗi người chịu ½, được cấn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí do ông X và bà T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0024033 ngày 08/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4;
- THADS TP.HCM;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Lê Diễm Thúy